

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** **Ngân hàng N**; địa chỉ trụ sở chính: Số 02 đường L, phường Th, quận B, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Khả T – Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh Ngân hàng N- chi nhánh thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (*Quyết định về việc Ủy quyền tham gia tố tụng số 417/2023/QĐ-NHNo.ĐH-TH ngày 28/8/2023*).

*** Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1956, địa chỉ: Khu phố B, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Văn Tiến Lực**, địa chỉ: Khu phố 3, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (*văn bản ủy quyền lập ngày 31/7/2023*).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tại Hợp đồng tín dụng số 3902LAV202002020 ngày 26/08/2020 là: **1.774.436.090 đồng** (*Một tỷ bảy trăm bảy mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn không trăm chín mươi đồng*). Trong đó: nợ gốc 1.440.000.000 đồng; tính đến ngày 29/8/2023, nợ lãi trong hạn 324.552.329 đồng, lãi quá hạn 9.883.761 đồng. Cụ thể các khế vay:

- Khế vay 3902LDS202005023 dư nợ gốc 970.000.000 đồng lãi trong hạn 218.622.055 đồng, lãi quá hạn 6.355.747 đồng; **cộng 1.194.977.802 đồng**;

- Khế vay 3902LDS20205157 dư nợ gốc 470.000.000 đồng lãi trong hạn

105.930.274 đồng, lãi quá hạn 3.528.014 đồng; **cộng 579.458.288 đồng;**

2.2. Bà Nguyễn Thị Th phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 3902LAV202002020 ngày 26/08/2020, kể từ ngày 30/8/2023 cho đến ngày bà Thu trả hết nợ gốc, nợ lãi và phí phát sinh cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

2.3. Nếu bà Nguyễn Thị Th không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 176, tờ bản đồ số 32, địa chỉ thửa đất: Khu phố 3, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CK 402801, sổ vào sổ cấp GCN: CS 07873 do Sở tài nguyên và Môi trường Quảng Trị cấp ngày 28/12/2017 đứng tên bà Nguyễn Thị Th trong phạm vi ranh giới pháp lý theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 01/HĐTC ngày 27/08/2018 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

2.4. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Nguyễn Thị Th để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

2.5. Về chi phí thẩm định: Bà Nguyễn Thị Th thỏa thuận chịu 4.433.000 đồng chi phí thẩm định tại chỗ. Bà Th có nghĩa vụ hoàn trả lại số tiền 4.433.000 đồng cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam -Chi nhánh thành phố Đông Hà Quảng Trị.

2.6. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th thỏa thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 32.616.500 (Ba mươi hai triệu sáu trăm mười sáu nghìn năm trăm) đồng.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 31.755.000 (Ba mươi một triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số CC/2021/0000826 ngày 14/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND, Chi cục THADS TP Đông Hà;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Thị Xuân Hương